

Số: **81/2018/QĐST- HNGĐ**

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Cao Thị Ngọc L – sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: đường G, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: phố T, phường P, quận K, Thành phố Hà Nội.

Anh Đinh Hoàng H – sinh năm 1981

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: phố V, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: phố T, phường P, quận K, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Chị Cao Thị Ngọc L và anh Đinh Hoàng H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 8 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường G, quận H, Thành phố Hà Nội nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị **Cao Thị Ngọc L** và anh **Đình Hoàng H.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:

- *Về con chung:* anh chị có 02 con chung là cháu Đình Thùy V - sinh ngày 24/3/2012 và Đình Thùy Q - sinh ngày 16/7/2013. Sau ly hôn, anh chị thỏa thuận chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu V, Q kể từ tháng 03/2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đình Hoàng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về việc giải quyết tài sản chung, riêng; công nợ; nhà ở:* Anh chị không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:* Chị Cao Thị Ngọc L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), đ- ọc trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) - tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002142 ngày 15/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ- ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn